

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2018/HS-ST

Ngày 25 - 7 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN- TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thịnh

Bà Phan Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Đường Thái Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa:
bà Bà Nguyễn Thị Phụng - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo: Đỗ Xuân H, sinh năm 1977; Nơi ĐKKHKT: Số nhà x, phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam ; con Đỗ Văn T (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1937; có vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1975 và 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: không; nhân thân: Tốt; bị cáo tại ngoại, có mặt.

*** Bị hại:**

1. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1987, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện T, tỉnh Yên Bái.

2. Chị Phùng Thị Bích D, sinh năm 1986, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 10, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái.

3. Anh Triệu Đức K, sinh năm 1983, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 8, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái.

4. Chị Lê Thị Hồng N, sinh năm 1975, vắng mặt.

Địa chỉ: Đội 7, thôn B, xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

5. Chị Đỗ Thị Ngọc Y, sinh năm 1990, vắng mặt.

Địa chỉ: Khu 1, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

* Nguyên đơn dân sự:

1. Công ty cổ phần Y

Trụ sở: Phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1970 - Chủ hợp đồng kinh doanh xe ô tô BKS 21B-xxx.xx (theo văn bản ủy quyền ngày 03 tháng 12 năm 2017), vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 9, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. Công ty vận hành và bảo trì đường cao tốc V

Trụ sở: Thôn V, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Công S, sinh năm 1982 - Chức vụ: Đội phó đội vận hành bảo trì số 1 (theo văn bản ủy quyền số 778/VECO&MNBLIC ngày 11 tháng 12 năm 2017), vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

* Bị đơn dân sự: Công ty cổ phần M

Trụ sở: Số xx, đường K, phường G, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn T1, sinh năm 1959 - Chức vụ: Cán bộ phòng xử lý tai nạn (theo văn bản ủy quyền ngày 02 tháng 12 năm 2017), vắng mặt.

Địa chỉ: Số xx đường L, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Xuân H có giấy phép lái xe ô tô hạng FC do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp, có giá trị sử dụng đến ngày 21/10/2018. H là lái xe của Công ty M có địa chỉ tại Số xx, đường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Ngày 02/12/2017, H được công ty phân công điều khiển xe đầu kéo (loại xe container) biển kiểm soát (BKS) 29C-xxx.xx kéo theo rơ móc BKS 29R-xxx.xx, đi Phú Thọ để lấy hàng vận ép theo hợp đồng của Công ty.

Khoảng 4 giờ 30 phút H điều khiển xe nêu trên từ tỉnh Bắc Giang đi theo đường Quốc lộ 1A ra đến Hà Nội sau đó lên đường cao tốc theo hướng Nội Bài đi Lào Cai, đường một chiều có 3 làn đường. Khoảng 6h10p cùng ngày đi đến Km 8 + 740 thuộc địa phận xã Nam Viêm, Phúc Yên, Vĩnh Phúc, H điều khiển xe đi ở làn đường giữa, lúc này phía trước cùng làn và cùng chiều xe H điều khiển có xe ô tô

khách BKS: 21B - xxx.xx do anh Trần Mạnh L - SN:1988 ở thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái điều khiển, trên xe chở 28 hành khách đang di chuyển. Do không làm chủ tốc độ và giữ được khoảng cách an toàn đúng quy định với xe ô tô đi trước cùng chiều, xe đầu kéo do H điều khiển đã đâm vào phía sau bên trái xe ô tô do anh L điều khiển, làm xe khách bị lật đổ nghiêng nằm ngang đường, xe khách trượt trên mặt đường rồi đâm vào phần thành cầu và tôn hộ lan can của đường cao tốc, gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Xe ô tô khách, xe đầu kéo BKS 29C-xxx.xx, lan can và thành cầu trên đường cao tốc bị hư hỏng, 05 hành khách trên xe gồm: Lê Thị Hồng N; Phùng Thị Bích D; Đỗ Thị Ngọc Y; Triệu Đức K và Nguyễn Thị H bị thương.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phúc Yên đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông theo quy định của pháp luật.

Sau khi khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 02 xe ô tô liên quan đến vụ tai nạn: xe 29C-402-19, rơ móc BKS 29R-017.60 cùng giấy tờ xe gồm: 01 giấy phôi ô tô đăng ký xe mang tên Công ty cổ phần M; 01 giấy kiểm định định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, 01 chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự; xe BKS 21B-xxx.xx cùng giấy tờ xe gồm: 01 đăng ký xe mang tên Công ty cổ phần Y, 01 chứng nhận kiểm định. Đồng thời tạm giữ: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 740103002xxxx mang tên Đỗ Xuân H.

Đối với các bị hại là Chị Lê Thị Hồng N, Chị Phùng Thị Bích D, chị Đỗ Thị Ngọc Yên, Anh Triệu Đức K và Chị Nguyễn Thị H1 bị thương, được đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích tại Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện đa khoa Phúc Yên, đến nay đã ổn định và ra viện. Đỗ Xuân H đã thăm hỏi và bồi thường theo thỏa thuận cho: Chị Lê Thị Hồng N 25.000.000 đồng; Chị Phùng Thị Bích D 80 triệu đồng; chị Đỗ Thị Ngọc Yên 25.000.000 đồng; Anh Triệu Đức K 60.000.000 đồng và Chị Nguyễn Thị H1 18.000.000 đồng, đến nay các bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị can Đỗ Xuân H.

Cơ quan điều tra đã Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định tỷ lệ thương tật đối với Chị Lê Thị Hồng N, Phùng Bích D, Đỗ Thị Ngọc Y, Anh Triệu Đức K và Chị Nguyễn Thị H1 theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên cả 05 người bị hại đều từ chối giám định thương tích, cơ quan điều tra Quyết định dẫn giải các bị hại để giám định tỷ lệ thương tật, nhưng 5 người bị hại kiên quyết từ chối giám định, nên không xác định được tỷ lệ thương tật của các bị hại.

Tại kết luận định giá số 10 ngày 28/02/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phúc Yên kết luận: các bộ phận hư hỏng của xe ô tô khách 21B- 000.34 có giá trị thiệt hại là **114.425.000đ**.

Tại kết luận định giá số 24 ngày 16/4/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phúc Yên kết luận giá trị thiệt hại các bộ phận hư hỏng đối với xe ô tô đầu kéo 29C-xxx.xx là **67.050.000đ**.

Tại kết luận định giá số 25 ngày 16/4/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phúc Yên kết luận giá trị thiệt hại các bộ phận hư hỏng của đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai là **6.900.000đ**.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý tang tài vật:

Đối với xe ô tô BKS: 21B - xxx.xx bị hư hỏng thiệt hại như đã nêu trên, đến nay Đỗ Xuân H đã tự nguyện và thỏa thuận bồi thường xong cho Công ty cổ phần Y. Ông Nguyễn Ngọc T đã nhận đủ số tiền, không yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Đỗ Xuân H.

Đối với xe ô tô đầu kéo BKS: 29C-xxx.xx, bị hư hỏng thiệt hại **67.050.000đ**, đến nay Công ty M không yêu cầu bồi thường đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Đối với các hư hỏng, thiệt hại của đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai là **6.900.000đ**, đến nay Đỗ Xuân H đã thống nhất thỏa thuận bồi thường cho Công ty vận hành và bảo trì đường cao tốc V xong. Ông Lê Công S có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Quá trình điều tra xác định xe ô tô BKS: 29C-xxx.xx rơi vào BKS: 29R-xxx.xx, xe BKS 21B- xxx.xx là tài sản hợp pháp của Công ty M và Công ty cổ phần Y. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phúc Yên đã trả lại xe cho đại diện hai công ty.

Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Đỗ Xuân H chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Xuân H vẫn khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

Tại bản cáo trạng số: 32/CT - VKSTXPY ngày 11 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố bị cáo Đỗ Xuân H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật

hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo H từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Ngoài ra viện kiểm sát còn đề nghị trả lại cho bị cáo H giấy phép lái xe.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan điều tra và của Tòa án.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bản thân bị cáo rất ăn năn, hối hận, bị cáo biết mình đã sai và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Xuân H thừa nhận hành vi: Khoảng 6h10' ngày 02/12/2017, tại Km 8 + 740 đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai, hướng Hà Nội đi Lào Cai thuộc địa phận xã Nam Viêm, Phúc Yên, Vĩnh Phúc, Đỗ Xuân H điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 29C-xxx.xx kéo rơ móc BKS 29R-xxx.xx, do không làm chủ tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn đúng quy định với xe ô tô chạy trước cùng chiều, nên phần đầu xe đầu kéo do H điều khiển đã đâm vào phía sau bên trái xe ô tô do anh Trần Mạnh Linh đang điều khiển, làm xe khách bị lật đổ nghiêng nằm ngang đường, xe khách trượt trên mặt đường rồi đâm vào phần thành cầu và tôn hộ lan can của đường cao tốc, gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Thiệt hại về tài sản là **188.375.000** đồng.

[3] Xét lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định hành vi của Đỗ Xuân H đã vi phạm Khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, Điều 11 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

"1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình"

Điều 11 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT quy định:

"Khi điều khiển xe tham gia giao thông trên đường bộ, người lái xe ... phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình"

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999.

Nội dung điều luật quy định:

"1- Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại ... nghiêm trọng cho tài sản của người khác thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm."

Vì vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo cáo trạng số: 32/CT - VKSTXPY ngày 11 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không chỉ xâm phạm trực tiếp đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, mà còn xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người tham gia giao thông. Đặc biệt hiện nay hiện tượng vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ do người điều khiển không làm chủ tốc độ, không đi đúng làn đường gây nên những thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản ngày càng gia tăng, làm cho quần chúng nhân dân rất bất bình và hoang mang lo lắng khi tham gia giao thông. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử không chỉ giáo dục riêng cho bị cáo mà còn phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy bị cáo xuất thân trong một gia đình lao động, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu bị xử lý trước pháp luật. Sự việc tai nạn xảy ra nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã gọi người và đưa nạn nhân đi cấp cứu. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường và bồi thường khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Người bị hại và nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự đều vắng mặt nhưng có văn bản xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đủ điều kiện để áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, giáo dục chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã giải quyết xong và không ai có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Đối với Giấy phép lái xe số 740103002559 mang tên Đỗ Xuân H, cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án cần trả lại bị cáo theo Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

[8] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 ; khoản 1 và 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Xuân H cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 4 Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 06/2018/LCĐKNCT ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đỗ Xuân H tính từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật

Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe số 74010300xxxxx cấp ngày 21/10/2013 mang tên Đỗ Xuân H.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu HS, V.P.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đường Ngọc Đại

Bùi Thị Hân

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh